

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ KIẾN ĐƯỢC CÔNG NHẬN NGÀY CÔNG TÁC XÃ HỘI

Nội dung: Tham gia Lễ khai mạc Ngày hội việc làm và talkshow "Nghệ thuật kết nối bản thân - xã hội và thành công"

Ngày 27/11/2025

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được công
1	DH12200037	Ngô Thanh	Hữu	D22_CDTU01	Cơ khí	0,5
2	DH12200041	Bùi Quang	Khải	D22_CDTU01	Cơ khí	0,5
3	DH12200118	Dương Văn	Tuấn	D22_CDTU01	Cơ khí	0,5
4	DH12400982	Nguyễn Ngọc Thành	Nhân	D24_CDT01	Cơ khí	0,5
5	DH32006413	Hoàng Đức	Thắng	D20_DDT02	Điện - Điện tử	0,5
6	DH42112465	Liêu Trọng	Nhân	D21_MMT01	Điện - Điện tử	0,5
7	DH32200125	Nguyễn Hoàng	Ân	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0,5
8	DH32300799	Nguyễn Thế	Khang	D23_TDH01	Điện - Điện tử	0,5
9	DH92300982	Đoàn Nguyễn Nghi	Lan	D23_TK3DH2	Design	0,5
10	DH92301576	Nguyễn Thị Bích	Phượng	D23_TK3DH2	Design	0,5
11	DH92302355	Quách Khả	Vy	D23_TK3DH2	Design	0,5
12	DH92202898	Thạch Ngọc	Yên	D22_TK3DH2	Design	0,5
13	DH82112662	Trần Trịnh Công	Minh	D21_XD02	Kỹ thuật công trình	0,5
14	DH82112676	Bùi Minh	Phúc	D21_XD02	Kỹ thuật công trình	0,5
15	DH72109726	Võ Trường	Giang	D21_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0,5
16	DH72106627	Nguyễn Hồng	Anh	D21_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
17	DH72106776	Lê Dương Ngọc	Dung	D21_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
18	DH72107145	Vũ Thị Tuyết	Hậu	D21_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
19	DH72108370	Đinh Thị Kim	Hiền	D21_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
20	DH72100024	Phạm Nguyễn Vĩ	Thái	D21_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
21	DH72107492	Lê Thị Huỳnh	Thắm	D21_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
22	DH72108600	Bùi Quang	Thiện	D21_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
23	DH72202322	Nguyễn Ngọc	Tài	D22_KD02	Kinh tế - Quản trị	0,5
24	DH72202221	Trần Gia	Nghi	D22_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0,5
25	DH72202375	Nguyễn Thị Kim	Thoa	D22_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0,5
26	DH72202436	Nguyễn Thị Thu	Trang	D22_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0,5
27	DH72202422	Phan Thị Ngọc	Trâm	D22_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0,5
28	DH72202446	Lê Ngọc Phương	Trinh	D22_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0,5
29	DH72202458	Du Mỹ	Trúc	D22_MAR02	Kinh tế - Quản trị	0,5
30	DH72201915	Đỗ Thị Kim	Anh	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0,5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
31	DH72202000	Lê Thị Duyên	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0,5
32	DH72201998	Đinh Ngọc Phương	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0,5
33	DH72202124	Nguyễn Tiến Khôi	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0,5
34	DH72202293	Bùi Lại Kỳ	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0,5
35	DH72202415	Nguyễn Ngọc Khánh	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0,5
36	DH72202058	Trần Minh Hiếu	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
37	DH72202109	Phạm Duy Khang	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
38	DH72202182	Trần Gia Minh	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
39	DH72202304	Thái Quốc Quy	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
40	DH72202435	Nguyễn Thị Ngọc Trang	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
41	DH72202042	Lê Phúc Hậu	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0,5
42	DH72300312	Mai Trúc Duyên	D23_KD01	Kinh tế - Quản trị	0,5
43	DH72300523	Nguyễn Ngọc Hiền	D23_KD01	Kinh tế - Quản trị	0,5
44	DH72202158	Hứa Thị Cẩm Loan	D23_KD01	Kinh tế - Quản trị	0,5
45	DH72301581	Đinh Trần Thu Phương	D23_KD01	Kinh tế - Quản trị	0,5
46	DH72302063	Phạm Hoài Bảo	D23_KD01	Kinh tế - Quản trị	0,5
47	DH72302051	Phan Thị Thanh Trang	D23_KD01	Kinh tế - Quản trị	0,5
48	DH72302047	Nguyễn Thị Thùy Trang	D23_KD01	Kinh tế - Quản trị	0,5
49	DH72300061	Nguyễn Thị Lan Anh	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
50	DH72300756	Võ Ngọc Hưng	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
51	DH72301248	Phạm Thị Hồng Ngân	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
52	DH72302444	Trương Huy Phong	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
53	DH72302362	Trương Thị Hiền Vy	D23_TC01	Kinh tế - Quản trị	0,5
54	DH14250263	Nguyễn Thị Thùy Dương	D25_KDQT01	Kinh tế - Quản trị	0,5
55	DH14251128	Đoàn Huỳnh Ngọc Tú Quyên	D25_KDQT01	Kinh tế - Quản trị	0,5
56	DH13250009	Nguyễn Thị Thúy An	D25_MKTG01	Kinh tế - Quản trị	0,5
57	DH15252310	Trần Thị Trúc Ngân	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	0,5
58	DH51900808	Đặng Thị Ngọc Ánh	D19_TH04	Công nghệ thông tin	0,5
59	DH51904163	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	D19_TH04	Công nghệ thông tin	0,5
60	DH51901924	Nguyễn Thành Vinh	D19_TH05	Công nghệ thông tin	0,5
61	DH51902909	Trần Quang Trường	D19_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
62	DH52003670	Trần Xuân Khương	D20_TH02	Công nghệ thông tin	0,5
63	DH52000660	Nguyễn Thị Kim Thoa	D20_TH03	Công nghệ thông tin	0,5
64	DH52003384	Trần Thế Quốc Bảo	D20_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
65	DH52004980	Hoàng Nguyễn Minh Thiện	D20_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
66	DH52004106	Châu Gia Trọng	D20_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
67	DH52005870	Vũ Trung Kiên	D20_TH08	Công nghệ thông tin	0,5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
68	DH52004932	Nguyễn Phước Lộc	D20_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
69	DH52007366	Nguyễn Ngọc Cát Tiên	D20_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
70	DH52005049	Đặng Ngọc Giàu	D20_TH09	Công nghệ thông tin	0,5
71	DH52005906	Nguyễn Đăng Khoa	D20_TH10	Công nghệ thông tin	0,5
72	DH52100449	Nguyễn Trần Gia Bảo	D21_TH01	Công nghệ thông tin	0,5
73	DH52100231	Nguyễn Hoàng Phúc	D21_TH01	Công nghệ thông tin	0,5
74	DH52111685	Nguyễn Đức Tài	D21_TH10	Công nghệ thông tin	0,5
75	DH52111699	Thái Nguyễn Thành Tài	D21_TH10	Công nghệ thông tin	0,5
76	DH52110775	Nguyễn Thành Đạt	D21_TH11	Công nghệ thông tin	0,5
77	DH52111119	Phan Thế Khánh	D21_TH11	Công nghệ thông tin	0,5
78	DH52200824	Trần Minh Kha	D22_TH01	Công nghệ thông tin	0,5
79	DH52200618	Nguyễn Hoàng Hải	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0,5
80	DH52201639	Trần Minh Trí	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0,5
81	DH52200815	Nguyễn Văn Huyền	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0,5
82	DH52201655	Đặng Văn Trọng	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
83	DH52200332	Nguyễn Tuấn Anh	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
84	DH52201076	Hàng Hồ Nam	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
85	DH52201784	Nguyễn Thảo Vy	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
86	DH52200978	Phan Công Lập	D22_TH09	Công nghệ thông tin	0,5
87	DH52201381	Lê Nhân Tài	D22_TH09	Công nghệ thông tin	0,5
88	DH52201397	Võ Văn Tài	D22_TH09	Công nghệ thông tin	0,5
89	DH52200661	Huỳnh Văn Hiền	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0,5
90	DH52201333	Phạm Thiên Phú Quý	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0,5
91	DH52200413	Nguyễn Hữu Chương	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0,5
92	DH52200495	Trần Nguyễn Đạt	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0,5
93	DH52200620	Trần Đức Hải	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0,5
94	DH52201100	Nguyễn Thanh Nghĩa	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0,5
95	DH52201187	Nguyễn Huỳnh Đại Phát	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0,5
96	DH52201454	Dương Nhật Thành	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0,5
97	DH52200599	Lương Thị Mỹ Giang	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0,5
98	DH52200623	Nguyễn Gia Hân	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0,5
99	DH52200905	Lê Nguyễn Đăng Khoa	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0,5
100	DH52201226	Đặng Hải Hoàng Phúc	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0,5
101	DH52201395	Trần Phát Tài	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0,5
102	DH52201428	Phạm Minh Thân	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0,5
103	DH52201591	Phạm Đức Toàn	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0,5
104	DH52201621	Lê Quốc Trí	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0,5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
105	DH52200301	Ngô Thị Vân	An	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0,5
106	DH52201158	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0,5
107	DH52300249	Đặng Chí	Dũng	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0,5
108	DH52300813	Trương Minh	Khang	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0,5
109	DH52300892	Trần Đăng	Khoa	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0,5
110	DH52301197	Nguyễn Hoài	Nam	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0,5
111	DH52301362	Nguyễn Trí	Nhân	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0,5
112	DH52300717	Trần Ngọc	Huy	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0,5
113	DH52300911	Nguyễn Minh	Khôi	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0,5
114	DH52301658	Phạm Trúc	Quỳnh	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0,5
115	DH52300063	Nguyễn Thái	Anh	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
116	DH52300137	Cao Trí	Bảo	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
117	DH52300368	Hồ Sỹ Anh	Đại	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
118	DH52300430	Phạm Đức	Đạt	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
119	DH52300446	Phan Trường	Giang	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
120	DH52300787	Lê Võ Nhật	Khang	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
121	DH52300896	Trương Hoàng Đăng	Khoa	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
122	DH52301149	Nguyễn Tuấn	Minh	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0,5
123	DH52300186	Đặng Văn	Châu	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0,5
124	DH52300256	Lê Trí	Dũng	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0,5
125	DH52300815	Võ Chí	Khang	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0,5
126	DH52300836	Nguyễn Minh Duy	Khánh	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0,5
127	DH52301087	Phan Gia	Long	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0,5
128	DH52301411	Huỳnh Thanh	Nhất	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0,5
129	DH52302181	Vũ Phạm Minh	Trường	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0,5
130	DH52302268	Trần Thị Phương	Uyên	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0,5
131	DH52300356	Nguyễn Anh	Đức	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
132	DH52300578	Châu Trung	Hòa	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
133	DH52300808	Trần Minh	Khang	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
134	DH52300975	Nguyễn Thị Mộng	Kiều	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
135	DH52301160	Tươi Cao	Minh	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
136	DH52302040	Hà Thị Huỳnh	Trang	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
137	DH52302382	Trần Hải	Yến	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0,5
138	DH52300323	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0,5
139	DH52300569	Trần Phạm Hồng	Hạnh	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0,5
140	DH52300999	Dương Tấn	Lộc	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0,5
141	DH52301555	Nguyễn Trọng	Phúc	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0,5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
142	DH52300120	Lê Huỳnh Phúc	Bình	D23_TH10	Công nghệ thông tin	0,5
143	DH52300462	Phan Hoàng	Hà	D23_TH11	Công nghệ thông tin	0,5
144	DH52300864	Bùi Đăng	Khoa	D23_TH11	Công nghệ thông tin	0,5
145	DH52301218	Võ Lê Phương	Nam	D23_TH11	Công nghệ thông tin	0,5
146	DH52301243	Nguyễn Thị Minh	Ngân	D23_TH11	Công nghệ thông tin	0,5
147	DH52301490	Trần Tấn	Phát	D23_TH11	Công nghệ thông tin	0,5
148	DH52400377	Nguyễn Quang	Cơ	D24_TH03	Công nghệ thông tin	0,5
149	DH52400450	Trịnh Nhật	Duy	D24_TH03	Công nghệ thông tin	0,5
150	DH52400674	Lương Phương	Nguyên	D24_TH03	Công nghệ thông tin	0,5
151	DH05250661	Bùi Tuấn	Kiệt	D25_TH04	Công nghệ thông tin	0,5